TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẠI LỘC** **TỈNH QUẢNG NAM** *******	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2020/HS-ST
Ngày 14/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI LỘC, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Huỳnh Văn Phú

+ Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Đạt và ông Nguyễn Đình Bạn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Trang – Thẩm tra viên TAND huyện Đại Lộc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2019/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Quốc D**, sinh ngày 26 tháng 03 năm 1982; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã C, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 07/12; nghề nghiệp: Nông; con ông: Huỳnh Đ *(Sinh năm 1957)* và bà Phan Thị N (*Sinh năm 1954)*; gia đình có 05 anh em, bị can là con thứ hai. Có vợ là Võ Thị T, sinh năm 1981 và có 02 con (sinh năm 2006 và năm 2012).

Tiền án,Tiền sự: Không.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

Ông Trần Phước N, sinh năm 1986 *(đã chết do tai nạn giao thông*)

Nơi ĐKHKTT: Khu A, thị trấn A, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam

** Đại diện hợp pháp của người bị hại Trần Phước N:*

1. Ông Trần Phước B, sinh năm: 1958 (*cha ruột ông Trần Phước N*). Vắng mặt
2. Bà Lê Thị H, sinh năm: 1961 (*mẹ ruột ông Trần Phước N*) . Vắng mặt
3. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1987 (*vợ ông Trần Phước N*) . Vắng mặt

Cùng trú tại: Khu A, Thị Trấn Á, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam.

** Đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp cho người bị hại:*

Ông Trần Phước L, sinh 1988, trú tại: Khu A, thị trấn Á, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam. Có mặt

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Võ Văn C, sinh năm: 1954

Trú tại: Thôn T, xã C, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam. Có mặt

- Người làm chứng: Ông Võ Văn Y, sinh năm: 1976

Trú tại: Thôn T, xã C, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00, ngày 20/6/2019, Huỳnh Quốc D (có giấy phép lái xe hạng C), điều khiển xe máy cày hiệu KuBoTa, có gắn rơ móc phía sau (thùng xe tự chế), trong thùng xe có chở gỗ bạch đàn, chạy từ hướng xã Đại Thắng đến xã Đại Chánh. Khi đến đoạn đường ĐH09 thuộc thôn Tập Phước xã Đại Chánh, huyện Đại Lộc, Quảng Nam, lúc này khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày, Huỳnh Quốc D điều khiển xe chạy trên phần đường bên phải theo hướng đi nhưng thùng xe lấn sang phần đường bên trái, lúc này anh Trần Phước N điều khiển xe mô tô biển số 43E1-086.72 chạy theo hướng ngược lại, tông vào góc thùng xe bên trái của xe máy cày bị cáo D, anh N ngã xuống đường bất tỉnh, xe máy cày chạy đến một đoạn rồi dừng lại. D xuống xe thì thấy anh Trần Phước N đã chết nên gọi báo cho Công an xã Đại Chánh đến làm việc.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 131/GĐPY-PC09 ngày 25/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận nguyên nhân chết của anh Trần Phước N vào ngày 20/6/2019 trong vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra ngày 20/6/2019 tại đường ĐH09 tại thôn Tập Phước, xã Đại Chánh, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam là do đa chấn thương: Chấn thương sọ não - hàm mặt, vỡ lún xương sọ vùng trán – đỉnh hai bên, gãy xương gò má trái, gãy xương chính mũi, gãy xương hàm trên và hàm dưới, chấn thương ngực kín, gãy kín cung trước các xương sườn V, VI, VII hai bên, gãy kín xương ức, gãy phức tạp xương cánh chậu trái, choáng chấn thương, choáng mất máu, suy hô hấp cấp, suy tuần hoàn cấp không hồi phục.

Tại cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 20/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc truy tố bị cáo Huỳnh Quốc D về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Huỳnh Quốc D phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*", áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Quốc D từ 12 tháng đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Quốc D đã tỏ ra ăn năn hối cải, thành khẩn khai nhận hành vi vi phạm của mình.

Đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan khai nhận phù hợp với lời khai của bị cáo, không có yêu cầu gì.

Người làm chứng khai đã chứng kiến sự việc đúng như nội dung bản cáo trạng.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo Huỳnh Quốc D đã bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại với tổng số tiền là: 100.000.000 đồng.

Vật chứng của vụ án: 01 xe máy cày, hiệu KuBoTa; 01 xe môtô biển số: 43E1 – 086.72, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Lộc đã trả cho chủ sở hữu quản lý và sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Quốc D đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường,

biên bản giám định pháp y và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có cơ sở xác định được: Khoảng 18 gờ 45 phút, ngày 20/6/2019, tại đoạn đường ĐH09 thuộc thôn Tập Phước, xã Đại Chánh, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam, Huỳnh Quốc D điều khiển xe máy cày hiệu KuBoTa, có gắn rơ móc phía sau (thùng xe tự chế), trong thùng xe có chở gỗ bạch đàn, chạy từ hướng xã Đại Thắng đến xã Đại Chánh, do thùng xe lấn sang phần đường bên trái, nên khi anh Trần Phước N điều khiển xe mô tô biển số 43E1-086-72 chạy theo hướng ngược lại thì tông vào góc thùng xe bên trái của xe máy cày của bị cáo D, anh N ngã xuống đường và chết tại chỗ.

Nguyên nhân của vụ tai nạn giao thông xảy ra là do lỗi của bị cáo Huỳnh Quốc D, điều khiển xe máy cày nhưng đã tự ý gắn thêm thùng rơ móc phía sau để chở cây, thùng xe lấn sang phần đường bên trái, vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 55 và khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ Việt Nam năm 2008.

Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Huỳnh Quốc D phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo Huỳnh Quốc D là người đã trưởng thành, có đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, hiểu biết pháp luật về giao thông đường bộ, nhưng do chủ quan, bị cáo điều khiển xe vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây ra hậu quả nghiêm trọng, làm thiệt hại cho tính mạng của người khác.

Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý cách nghiêm minh nhằm để răn đe và ngăn ngừa tội phạm.

Tuy nhiên xét thấy, sau khi gây ra vụ tai nạn giao thông, bị cáo đã tự giác báo cho Công an đến xử lý vụ việc; bị cáo đã thành khẩn khai báo nhận tội, tỏ ra biết ăn năn hối cải, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự. Bị cáo và gia đình tích cực thăm hỏi, lo mai táng và bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại 100.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của người bị hại bãi nại và xin giảm hình phạt cho bị cáo; bị cáo có con còn nhỏ. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Do đó, HĐXX áp dụng Điều 65 BLHS 2015 cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao cho chính quyền địa phương, giám sát, giáo dục cũng đủ cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Huỳnh Quốc D đã bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại với tổng số tiền là: 100.000.000 đồng. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[4] Vật chứng vụ án: 01 xe máy cày, hiệu KuBoTa; 01 xe môtô biển số: 43E1 – 086.721, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Lộc, đã trả cho chủ sở hữu quản lý và sử dụng là phù hợp.

[5] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] *Về án phí:* Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Quốc D phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*"

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTV Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạ**t** bị cáo Huỳnh Quốc D **12** (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **24** (Hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (**14/02/2020**).

Giao bị cáo Huỳnh Quốc D cho Ủy ban nhân dân xã Đại Chánh, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Huỳnh Quốc D cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Buộc bị cáo Huỳnh Quốc D phải nộp số tiền án phí hình sự sơ thẩm là **200.000** (hai trăm ngàn) đồng.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Q.Nam;
- VKSND tỉnh QN;
- Sở tư pháp tỉnh Q. Nam;
- VKSND H. Đại Lộc;
- Công an H. Đại Lộc;
- Bị cáo;
- Đại diện HP của người bị hại;
- Chi cục THADS H.Đại Lộc;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

HUỲNH VĂN PHÚ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**